| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NAM ĐÀN**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 3 năm 2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Lê Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị H và Ông Phan Đình N

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Vương Hoàng Hào –Thẩm tra viên, Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Trần Minh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Hải Y, sinh năm 1996. Có mặt.

Nơi ĐKHKTT: Khối SN, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm xx, xã NG, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Khối SN, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06/12/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Dương Thị Hải Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Y kết hôn với anh Nguyễn Văn M vào ngày 03/8/2015 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 3 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình, quan điểm, lối sống không hợp nhau. Anh M không không chịu khó làm ăn, sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con; ngoài ra anh M còn sử dụng ma túy đã được gia đình và cơ quan chức năng đưa đi cai nghiện nhưng vẫn không thay đổi. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị Y về bên ngoại sinh sống

từ tháng 11/2018 cho đến nay mà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm nên chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Về con chung: Chị Y và anh M có 01 con chung là cháu Nguyễn Dương C, sinh ngày 30/01/2016. Ly hôn chị Y có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/02/2019 cũng như tại phiên tòa chị Y không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải,bị đơn anh Nguyễn Văn M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về ngày tháng năm, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như chị Y trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, chỉ thời gian gần đây thì vợ chồng mới phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh M ham chơi, suy nghĩ còn bồng bột. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng ly thân, chị Y và con trai về bên ngoại sinh sống. Nay chị Y làm đơn ly hôn anh M không đồng ý, nguyện vọng của anh là muốn chị Y cho cơ hội để đoàn tụ vợ chồng.

Về con chung: Anh M và chị Y có 01 con chung Nguyễn Dương C, sinh ngày 30/01/2016. Nếu vợ chồng ly hôn thì anh M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Anh là nhân viên của khu du lịch Home stay tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, thu nhập 5.000.000 đồng/tháng nên không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 24/01/2019, Tòa án đã tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân của chị Y và anh M tại nơi cư trú thì được chính quyền địa phương cho biết: Năm 2015, chị Dương Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn M kết hôn và cùng chung sống với gia đình chồng tại khối SN, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn được một thời gian thì thấy chị Y về bên ngoại tại xóm 2 xã NG, huyện Nam Đàn sinh sống. Vợ chồng có mâu thuẫn nhưng nguyên nhân gì thì địa phương không biết được nhưng từ đó đến nay không thấy chị Y quay trở lại nhà chồng. Chị Y và anh M có một con chung là cháu Nguyễn Dương C, hiện nay cháu đang sinh sống với chị Y. Anh M là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn, việc làm ổn định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tống đạt đảm

bảo quyền của đương sự. Việc thuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 139 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, 35, 39 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Dương Thị Hải Y được ly hôn anh Nguyễn Văn M.Về con chung: Đề nghị giao con chung là cháu Nguyễn Dương C, sinh ngày 30/01/2016 cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M chị Y không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Dương Thị Hải Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn M có địa chỉ cư trú tại thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn M vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh M là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn M kết hôn ngày 03/8/2015 do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; hôn nhân hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được khoảng thời gian 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình, suy nghĩ, quan điểm của hai vợ chồng không hợp nhau; anh M ham chơi, sống không có trách nhiệm với gia đình, với vợ con nên chị Y đã đưa con về bên ngoại sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2018 cho đến nay. Chị Y khẳng định vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu được ly hôn. Mặc dù tại phiên hòa giải, anh M có nguyện vọng được đoàn tụ vợ chồng nhưng trong thời gian Tòa án cho về suy nghĩ thì anh M

cũng không có biện pháp gì để hàn gắn, cải thiện mối quan hệ vợ chồng; mặt khác anh M còn sa vào tệ nạn xã hội, đã được gia đình và cơ quan chức năng đưa đi cai nghiện nhưng vẫn không có kết quả. Xét thấy vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2018 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau là vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình làm cho hôn nhân giữa chị Y và anh M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Hải Y, xử cho chị Y được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

[3] Về con chung: Chị Y và anh M có 01 con chung là cháu Nguyễn Dương C, sinh ngày 30/01/2016. Ly hôn, chị Y và anh M đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy rằng, nguyện vọng được nuôi con của chị Y và anh M là chính đáng; tuy nhiên, xét từ trước cho đến tại thời điểm Tòa án đưa vụ án ra xét xử thì cháu C đang ở cùng với mẹ, chị Y có việc làm và thu nhập ổn định nên có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con tốt hơn. Mặt khác, hiện tại anh M không có công ăn việc làm, không có thu nhập. Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con như sự phát triển về thể chất, đảm bảo việc học hành và các điều kiện khác cho sự phát triển tốt về tinh thần thì việc giao con chung cho chị Dương Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Trong trường hợp chị Y không bảo đảm quyền lợi về mọi mặt cho con thì anh M có quyền yêu cầu Toà án thay đổi việc nuôi con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Dương Thị Hải Y không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con; còn anh M có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. Hội đồng xét xử giao con cho chị Y và chị Y không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Dương Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[5].Về án phí: Nguyên đơn chị Dương Thị Hải Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Hải Y.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Dương Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn M.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Dương C, sinh ngày 30/01/2016 cho chị Dương Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M do chị Y không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn M có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Dương Thị Hải Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí theo biên lai thu số 0002115 ngày 02 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chị Y đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Dương Thị Hải Y có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/3/2019). Bị đơn anh Nguyễn Văn M vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Lê Văn Phú**

***Nơi nhận:***
- Các đương sự
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND TT Nam Đàn, H. Nam Đàn,
- Lưu HSVA; VPTA